

Câu 1: Theo định nghĩa vật chất của Lênin thì ý nào sau đây là sai?

- A. Vật chất là cái được ý thức phản ánh và phụ thuộc vào ý thức của con người.
- B. Vật chất không đồng nhất với các vật thể cụ thể, các vật thể cụ thể là dạng biểu hiện của vật chất.
- C. Vật chất là cái tồn tại khách quan bên ngoài ý thức, và không phụ thuộc vào ý thức của con người
- D. Vật chất, dưới những dạng cụ thể của nó có thể gây nên cảm giác ở con người.

ANSWER: A

Câu 2: Theo quan điểm của triết học Mác-Lênin về vận động thì ý nào là sai ?

- A. Vận động là mọi sự biến đổi nói chung.
- B. Vận động mang tính khách quan, là sự tự thân vận động.
- C. Vận động là phương thức tồn tại của vật chất.
- D. Vận động là sự thay đổi của vật chất chỉ diễn ra trong tư duy.

ANSWER: D

Câu 3: Theo quan điểm của triết học Mác-Lênin về ý thức thì ý nào sau đây là sai?

- A. Não người tiết ra ý thức như gan tiết ra mật.
- B. Ý thức là sự phản ánh năng động sáng tạo thế giới khách quan vào bộ não người.
- C. Ý thức là hình ảnh chủ quan của thế giới khách quan.
- D. Cả A, B, C đều đúng.

ANSWER: A

Câu 4: Theo quan điểm của triết học Mác-Lênin về nguồn gốc xã hội cơ bản trực tiếp của ý thức thì ý nào sau đây là sai?

- A. Lao động.
- B. Sự giáo dục con người.
- C. Ngôn ngữ.
- D. Các quan hệ xã hội của con người.

ANSWER: B

Câu 5: Theo quan điểm của triết học Mác-Lênin về các yếu tố cơ bản hợp thành ý thức thì ý nào sau đây là sai?

- A. Tự ý thức, tiềm thức và vô thức.
- B. Tri thức, tình cảm và ý chí.
- C. Cảm tính, lý tính và suy luận.
- D. Cả B, C đều đúng.

ANSWER: C

Câu 6: Theo quan điểm của triết học Mác-Lênin về vai trò quyết định của vật chất đối với ý thức thì ý nào sau đây là đúng nhất?

- A. Vật chất quyết định sự biến đổi của ý thức.
- B. Vật chất quyết định nguồn gốc ra đời của ý thức.
- C. Vật chất quyết định nội dung của ý thức.
- D. Vật chất quyết định nguồn gốc ra đời, nội dung biểu hiện và sự biến đổi của ý thức.

ANSWER: D

Câu 7: Theo quan điểm của triết học Mác-Lênin về sự tác động trở lại của ý thức đối với vật chất thì ý nào sau đây là đúng nhất?

- A. Hoạt động thực tiễn của con người.
- B. Hoạt động sản xuất vật chất.
- C. Hoạt động chính trị xã hội.
- D. Hoạt động thực nghiệm khoa học.

ANSWER: A

Câu 8: Theo quan điểm của triết học Mác-Lênin về sự tác động trở lại của ý thức đối với vật chất thì ý nào sau đây là sai?

- A. Ý thức chỉ đạo, hướng dẫn, định hướng cho hoạt động của con người.
- B. Ý thức trực tiếp tác động làm thay đổi hiện thực theo ý muốn của con người.

C. Nếu ý thức phản ánh đúng hiện thực khách quan thì thúc đẩy hiện thực khách quan phát triển và ngược lại.

D. Ý thức thúc đẩy tích cực, chủ động của con người đi sâu nhận thức thế giới.

ANSWER: B

Câu 9: Trong nhận thức và hoạt động thực tiễn, con người luôn phải tôn trọng khách quan, đồng thời phải phát huy tính năng động chủ quan của mình vì:

A. Từ tính năng động, sáng tạo của ý thức con người.

B. Từ vai trò quyết định của ý thức đối với vật chất.

C. Từ mối quan hệ biện chứng giữa vật chất và ý thức.

D. Cả a, b, c đều đúng.

ANSWER: C

Câu 10: Chọn phương án đúng điền vào chỗ trống để hoàn thiện mệnh đề: “Vì mọi sự vật, hiện tượng đều tồn tại trong mối liên hệ nên trong nhận thức và hoạt động thực tiễn phải có quan điểm khách quan, toàn diện”.

A. Đa dạng phong phú.

B. Khách quan, phổ biến, đa dạng phong phú.

C. Phổ biến, đa dạng phong phú.

D. Khách quan, phổ biến.

ANSWER: D

Câu 11: Chọn phương án đúng điền vào chỗ trống để hoàn thiện mệnh đề: “Vì sự vật, hiện tượng đều tồn tại trong mối liên hệ mang tính nên trong nhận thức và hoạt động thực tiễn phải có quan điểm lịch sử, cụ thể”.

A. Đa dạng, phong phú.

B. Khách quan, phổ biến, đa dạng phong phú.

C. Phổ biến, đa dạng phong phú.

D. Khách quan, phổ biến.

ANSWER: A

Câu 12: Theo quan điểm của triết học Mác- Lênin về sự phát triển thì ý nào sau đây là sai?

- A. Phát triển là sự vận động của sự vật, hiện tượng theo khuynh hướng đi lên từ thấp đến cao, từ đơn giản đến phức tạp, từ kém hoàn thiện đến hoàn thiện hơn.
- B. Phát triển không phải là sự vận động tự thân mà phụ thuộc vào điều kiện tồn tại sự vật, hiện tượng.
- C. Phát triển mang tính khách quan, diễn ra theo những quy luật vốn có của nó.
- D. Phát triển mang tính phổ biến nhưng diễn ra đa dạng, phong phú.

ANSWER: B

Câu 13: Chọn phương án đúng nhất điền vào chỗ trống: “Mọi sự vật hiện tượng đều nằm trong quá trình vận động và phát triển nên trong nhận thức và động thực tiễn phải có quan điểm”

- A. Toàn diện.
- B. Lịch sử, cụ thể.
- C. Phát triển.
- D. Cả a, b, c đều đúng.

ANSWER: C

Câu 14: Chọn phương án đúng nhất điền vào chỗ trống: “Quan điểm phát triển đòi hỏi khi xem xét, giải quyết một vấn đề nào đó phải đặt chúng ở trạng thái vận động theo hướng đi lên, chống tư tưởng”

- A. Cả a, b, c đều đúng.
- B. Chủ quan.
- C. Quan liêu, giáo điều.
- D. Bảo thủ, trì trệ, định kiến.

ANSWER: D

Câu 15: Chọn phương án sai về mối quan hệ giữa cái riêng và cái chung

- A. Cái riêng chỉ tồn tại trong cái chung.

- B. Cái chung chỉ tồn tại trong cái riêng.
- C. Cái riêng là cái toàn bộ, phong phú hơn cái chung
- D. Cái chung là cái bộ phận, nhưng sâu sắc hơn cái riêng

ANSWER: A

Câu 16: Chọn phương án sai về mối quan hệ giữa cái chung và cái đơn nhất:

- A. Cái chung chuyển hóa thành cái đơn nhất khi nó không còn phù hợp.
- B. Cái đơn nhất và cái chung có thể chuyển hóa lẫn nhau.
- C. Cái đơn nhất chuyển hóa thành cái chung khi nó mang tính phổ biến.
- D. Cái chung chuyển hóa thành cái đơn nhất khi nó bị loại trừ dần.

ANSWER: A

Câu 17: Chọn phương án sai về mối quan hệ giữa nguyên nhân và kết quả:

- A. Một nguyên nhân có thể sinh ra nhiều kết quả, một kết quả thể do nhiều nguyên nhân.
- B. Mọi nguyên nhân ngược chiều đều gây tác hại cho con người cho nên cần phải loại bỏ.
- C. Nguyên nhân và kết quả có thể chuyển hóa lẫn nhau.
- D. Tất cả các sự vật, hiện tượng tồn tại trong thế giới vật chất đều có nguyên nhân của nó.

ANSWER: B

Câu 18: Ví dụ nào dưới đây là sự ngẫu nhiên.

- A. Ở đâu có áp bức ở đó có đấu tranh.
- B. Vật chất luôn gắn liền với vận động.
- C. Trường đẹp thì trò ngoan.
- D. Trời nắng tốt dưa, trời mưa tốt lúa.

ANSWER: C

Câu 19: Muốn nhận thức được cái tất nhiên ta phải làm thế nào?

- A. Cả A, B, C đều đúng.

- B. Phải loại trừ các yếu tố ngẫu nhiên
- C. Phải tìm hiểu cái ngẫu nhiên điển hình.
- D. Phân tích, so sánh hàng loạt cái ngẫu nhiên.

ANSWER: D

Câu 20: Phạm trù “nội dung” theo quan điểm của triết học Mác-Lênin là:

- A. Phạm trù chỉ toàn bộ những yếu tố, những mặt và những quá trình tạo nên sự vật, hiện tượng.
- B. Phạm trù chỉ tính qui định sự vận động và phát triển của sự vật.
- C. Phạm trù chỉ tính qui định khách quan vốn có của sự vật.
- D. Phạm trù chỉ hệ thống mối liên hệ tương đối ổn định giữa các yếu tố của nó.

ANSWER: A

Câu 21: Chọn ý sai về mối liên hệ giữa nội dung và hình thức:

- A. Hình thức thay đổi thì nội dung cũng biến đổi theo.
- B. Nội dung quyết định hình thức; hình thức có tác động trở lại nội dung.
- C. Nội dung và hình thức gắn bó chặt chẽ, thống nhất biện chứng với nhau.
- D. Sự phù hợp giữa nội dung và hình thức chỉ có tính tương đối.

ANSWER: A

Câu 22: Theo quan điểm triết học Mác-lênin phạm trù nào dùng để chỉ tổng hợp tất cả những mặt, những mối liên hệ tất nhiên, tương đối ổn định bên trong sự vật, qui định sự vận động và phát triển của sự vật?

- A. Thống nhất.
- B. Bản chất.
- C. Nội dung.
- D. Chất.

ANSWER: B

Câu 23: Theo quan điểm triết học Mác-lênin phạm trù nào dùng để chỉ những gì chưa có, nhưng sẽ có, sẽ tới khi có các điều kiện tương ứng?

- A. Khả năng.
- B. Cơ hội.
- C. Tiềm năng.
- D. Tương lai.

ANSWER: A

Câu 24: Theo quan điểm triết học Mác-lênin ý nào sau đây là sai về mối quan hệ giữa khả năng và hiện thực.

- A. Để khả năng biến thành hiện thực cần có những điều kiện nhất định.
- B. Nhà doanh nghiệp kinh doanh bị thua lỗ chứng tỏ chưa tính hết mọi khả năng để phòng ngừa.
- C. Một hiện thực có nhiều khả năng, nhưng nhiều khả năng chỉ sinh ra một hiện thực
- D. Trong thực tiễn nếu chỉ dựa vào cái mới còn ở dạng khả năng thì sẽ rơi vào ảo tưởng.

ANSWER: C

Câu 25: Ý nào sau đây là sai về quy luật?

- A. Con người có thể chủ động phát hiện ra quy luật, nhận thức và vận dụng quy luật nhằm phục vụ cho nhu cầu, lợi ích của mình.
- B. Quy luật tự nhiên mang tính khách quan, nảy sinh và tác động tự phát, không phải thông qua hoạt động có ý thức của con người.
- C. Mọi quy luật đều mang tính khách quan, không phụ thuộc vào ý muốn con người.
- D. Quy luật xã hội mang tính chủ quan, không thể nảy sinh và tác động ngoài hoạt động có ý thức của con người.

ANSWER: D

Câu 26: Quy luật nào vạch ra trạng thái, cách thức của sự vận động, phát triển?

- A. Quy luật chuyên hoá từ sự thay đổi về lượng dẫn đến sự thay đổi về chất và ngược lại.
- B. Quy luật thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập.

C. Quy luật phủ định của phủ định.

D. Quy luật về sự phù hợp giữa quan hệ sản xuất với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất.

ANSWER: A

Câu 27: Ý nào sau đây là sai về mối quan hệ giữa lượng và chất?

A. Sự phát triển của bất kỳ sự vật hiện tượng nào cũng bắt đầu từ sự thay đổi về chất.

B. Có lượng mới có chất, có chất phải có lượng.

C. Sự thay đổi về lượng dẫn tới sự thay đổi về chất và ngược lại.

D. Lượng nào chất ấy và chất nào lượng ấy.

ANSWER: A

Câu 28: Phạm trù nào của triết học Mác-lênin dùng để chỉ khoảng giới hạn trong đó sự thay đổi về lượng nhưng chưa làm thay đổi căn bản về chất của sự vật?

A. Bước nhảy.

B. Điểm nút.

C. Đứng im.

D. Độ.

ANSWER: D

Câu 29: Theo quan điểm của triết học Mác-Lênin, bước nhảy là:

A. Sự chuyển hóa về chất của sự vật do sự thay đổi về lượng của sự vật trước đó gây nên.

B. Sự chuyển hóa về chất trong quá trình phát triển của của sự vật, hiện tượng.

C. Bước nhảy là sự kết thúc một giai đoạn phát triển, là điểm khởi đầu cho một giai đoạn phát triển mới của sự vật.

D. Cả A, B, C đều đúng.

ANSWER: A

Câu 30: Ý nghĩa phương pháp luận của quy luật lượng - chất là:

A. Phải từng bước tích lũy về lượng để làm biến đổi về chất theo quy luật.

B. Muốn nhận thức đầy đủ về sự vật phải nhận thức đầy đủ cả chất và lượng của sự vật đó.

C. Trong thực tiễn con người phải biết tạo ra, vận dụng linh hoạt các bước nhảy cần thiết để có sự phát triển theo quy luật.

D. Cả A, B và C.

ANSWER: B

Câu 31: Vận dụng quy luật lượng-chất, trong nhận thức và thực tiễn cần chống quan điểm gì?

A. Tả khuynh, nóng vội, đốt cháy giai đoạn

B. Hữu khuynh, bảo thủ

C. Chủ quan, duy ý chí.

D. Cả A, B và C.

ANSWER: A

Câu 32: Theo quan điểm của triết học Mác-Lênin quy luật nào vạch ra nguồn gốc, động lực của sự vận động và phát triển?

A. Quy luật thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập.

B. Quy luật chuyển hoá từ sự thay đổi về lượng dẫn đến sự thay đổi về chất và ngược lại.

C. Quy luật về mối liên hệ biện chứng giữa tự nhiên và xã hội.

D. Quy luật phủ định của phủ định.

ANSWER: A

Câu 33: Theo quan điểm của triết học Mác-lênin, mâu thuẫn là:

A. Sự tương tác giữa các yếu tố.

B. Sự thống nhất của các mặt đối lập

C. Sự đấu tranh của các mặt đối lập.

D. Sự thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập.

ANSWER: D

Câu 34: Theo quan điểm của triết học Mác-Lênin ý nào sau đây là sai về sự thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập?

- A. Thống nhất của các mặt đối lập là tuyệt đối, còn đấu tranh là tương đối.
- B. Kết quả đấu tranh dẫn đến sự chuyển hoá của các mặt đối lập, hình thành các mặt đối lập mới.
- C. Sự thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập là nguồn gốc, động lực của sự phát triển.
- D. Đấu tranh của các mặt đối lập là sự tác động theo xu hướng bài trừ và phủ định lẫn nhau.

ANSWER: A

Câu 35: Phủ định biện chứng có đặc trưng cơ bản là?

- A. Liên tục, kế tiếp nhau.
- B. Khách quan, phổ biến.
- C. Khách quan và kế thừa.
- D. Phong phú, đa dạng và phức tạp.

ANSWER: C

Câu 36: Quy luật phủ định của phủ định chỉ ra khuynh hướng phát triển của sự vật, được mô phỏng như thế nào?

- A. Theo đường xoáy ốc quanh co, phức tạp.
- B. Theo đường dao động hình sin lúc lên, lúc xuống.
- C. Theo đường thẳng.
- D. Cả A, B, C đều đúng.

ANSWER: A

Câu 37: Vận dụng qui luật phủ định của phủ định, trong nhận thức và hoạt động thực tiễn cần phải:

- A. Phải biết có kế thừa cái cũ, ủng hộ cái mới, chống quan điểm phủ định sạch trơn.
- B. Thường xuyên đổi mới, chống tư tưởng bảo thủ trì trệ.

- C. Phải biết kiên trì, giữ vững niềm tin, chống chủ quan nóng vội.
- D. Cả A, B và C đều đúng.

ANSWER: B

Câu 38: Theo quan niệm của triết học Mác- Lênin, thực tiễn là?

- A. Toàn bộ những hoạt động vật chất có mục đích mang tính lịch sử- xã hội của con người nhằm cải biến tự nhiên và xã hội.
- B. Toàn bộ những hoạt động có mục đích của con người.
- C. Toàn bộ những hoạt động tinh thần của con người.
- D. Cả A, B, C.

ANSWER: A

Câu 39: Theo quan niệm của triết học Mác- Lênin ý nào sau đây là đúng về bản chất nhận thức?

- A. Là quá trình phản ánh biện chứng, tích cực, tự giác và sáng tạo thế giới khách quan vào óc người trên cơ sở thực tiễn.
- B. Là một quá trình tư biện của con người.
- C. Là quá trình tự nhận thức về bản thân mình của con người.
- D. Cả A, B, C đều đúng.

ANSWER: A

Câu 40: Theo quan niệm của triết học Mác- Lênin ý nào sau đây là sai về mối quan hệ giữa thực tiễn và nhận thức:

- A. Tuyệt đối hóa thực tiễn sẽ rơi vào chủ nghĩa kinh nghiệm, thực dụng.
- B. Xa rời thực tiễn dẫn đến chủ quan duy ý chí, quan liêu, giáo điều.
- C. Nhận thức cao hơn thực tiễn.
- D. Học đi đôi với hành, lý luận gắn liền với thực tiễn.

ANSWER: C